

**KINH TẾ - XÃ HỘI****TRIỂN VỌNG XÂY DỰNG  
CHUỖI CUNG ỨNG MỚI CỦA MỸ**

Nguyễn Ngọc Mạnh\*

**Tóm tắt:** Việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu do tác động của đại dịch Covid-19 trong thời gian vừa qua, đã khiến Chính quyền Mỹ phải đẩy nhanh quá trình xây dựng một chuỗi cung ứng mới để đáp ứng nhu cầu cho nền kinh tế Mỹ. Theo đó, Chính quyền Mỹ đã đưa ra nhiều chương trình khuyến khích các công ty của Mỹ dịch chuyển cơ sở sản xuất ra khỏi Trung Quốc và phối hợp với nhiều nước để xây dựng lên một chuỗi cung ứng toàn cầu mới. Trên cơ sở đánh giá nguyên nhân và những động thái của Chính quyền Mỹ trong việc dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu và chỉ rõ vai trò của Chính phủ Mỹ trong việc tái cấu trúc chuỗi cung ứng, bài viết đưa ra một số nhận xét về triển vọng xây dựng chuỗi cung ứng mới của Mỹ trong tương lai.

**Từ khóa:** Mỹ, chuỗi cung ứng, Covid-19, triển vọng

**1. Nguyên nhân thúc đẩy quá trình xây dựng chuỗi cung ứng mới của Mỹ**

Trong những năm 1990, sự bùng nổ của xu hướng toàn cầu hóa, đã tạo điều kiện cho nhiều công ty nhanh chóng tham gia vào quá trình toàn cầu hóa nguồn cung ứng và sản xuất, đồng thời áp dụng các kỹ thuật sản xuất tinh gọn để giảm chi phí. Xu hướng này đã làm cho thương mại toàn cầu tăng lên rất nhanh. Tuy nhiên, việc chạy theo xu hướng toàn cầu hóa cũng khiến nhiều công ty phải đối mặt với rất nhiều rủi ro trong chuỗi cung ứng, chẳng hạn như hiện tượng thời tiết khắc nghiệt, tranh chấp lao động, tấn công mạng và sự gián đoạn của nhà cung cấp trước những tình trạng bất khả kháng... Những nguy cơ

rủi ro này đã khiến quá trình toàn cầu hóa chậm lại trong những năm gần đây.

Cùng với xu hướng toàn cầu hóa, việc Trung Quốc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới vào năm 2001, đã đưa nước này trở thành công xưởng của thế giới. Nhiều công ty của Mỹ đã đầu tư vào sản xuất tại Trung Quốc để giảm chi phí và tận dụng được thị trường có quy mô dân số lớn nhất thế giới, với các phân khúc khách hàng rất đa dạng, từ người nghèo, bình dân cho đến những tỷ phú mới nổi. Bên cạnh đó, trong bối cảnh Trung Quốc chưa mở cửa hoàn toàn nền kinh tế, đầu tư sản xuất tại nước này đôi khi là cách duy nhất để có thể bán sản phẩm của họ tại thị trường Trung Quốc.

\* Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Theo thời gian, sản xuất tại Trung Quốc đã dịch chuyển từ sản xuất các sản phẩm có giá trị thấp, như quần áo, linh kiện, sang các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, với hàm lượng công nghệ hiện đại, như các sản phẩm trong lĩnh vực 5G, hàng không vũ trụ. Theo đó, chi phí sản xuất tại Trung Quốc cũng tăng lên, đồng thời những ngành có giá trị gia tăng thấp hoặc gây ô nhiễm môi trường không được khuyến khích, thậm chí còn bị hạn chế. Do đó, các doanh nghiệp FDI cũng đã dần tính phương án dịch chuyển khỏi Trung Quốc.

Một nguyên nhân nữa, ngoài việc chi phí sản xuất tại Trung Quốc tăng cao, khiến các doanh nghiệp nước ngoài phải dịch chuyển sang các địa bàn sản xuất mới là áp lực do cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, nổ ra từ đầu năm 2018. Nhiều công ty của Mỹ có cơ sở sản xuất tại Trung Quốc đã bắt đầu chuyển một số hoạt động sang khu vực Đông Nam Á để tránh các lệnh trừng phạt ngày càng tăng của Chính phủ Mỹ.

Khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát ở Trung Quốc vào đầu năm 2020, nhiều nhà sản xuất của Mỹ đã cảm nhận rõ được việc phải dịch chuyển khỏi thị trường này, khi nguồn cung linh kiện cho các nhà máy của họ bị đình trệ trong thời gian các nhà máy ở Trung Quốc đóng cửa. Điều đó, đã tạo động lực mới cho nỗ lực giảm sự phụ thuộc của Mỹ vào các nhà máy ở Trung Quốc.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, đại dịch Covid-19 chỉ là yếu tố mới nhất góp phần

trong xu hướng dịch chuyển này. Covid-19 không phải là dịch bệnh đầu tiên làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu. Trước đó, các dịch bệnh như SARS, sởi, cúm lợn, Ebola và cúm gia cầm đều dẫn đến gián đoạn kinh doanh, nhưng không có dịch bệnh nào làm gián đoạn thương mại toàn cầu và chuỗi cung ứng với mức độ nghiêm trọng như lần này. Sự chậm trễ trong chuỗi cung ứng bắt đầu xuất hiện khi các chuyến bay dần bị buộc phải ngừng hoạt động và các dòng hàng hóa xuất nhập khẩu bị chậm lại, do thiếu hụt nguồn nhân lực để vận hành như: bốc dỡ hàng trong kho, lái xe vận tải, điều hành sản xuất... Không ít người lao động rơi vào cảnh thất nghiệp, mất việc làm, giảm thu nhập và cuộc sống trở nên bấp bênh. Đại dịch Covid-19 và cuộc khủng hoảng kinh tế đi kèm đã làm bộc lộ thêm rủi ro của chuỗi cung ứng toàn cầu và càng đẩy nhanh xu hướng dịch chuyển này.

Đại dịch đang diễn ra đã tác động mạnh cấu trúc của chuỗi cung ứng toàn cầu. Các hoạt động sản xuất hàng hóa và thiết bị y tế thiết yếu của Trung Quốc bị gián đoạn, đã cho thấy sự phụ thuộc quá mức đối với các sản phẩm quan trọng phục vụ cho nhu cầu của nền kinh tế Mỹ.

Những căng thẳng này cho thấy sự yếu kém của chuỗi cung ứng hiện nay và đòi hỏi phải thiết lập lại mạng lưới cung ứng mới, linh hoạt hơn, để cải thiện khả năng cung ứng. Chính phủ và các công ty Mỹ đều nhận ra, rằng khả năng phục hồi

không phải là tiêu chí duy nhất để thiết kế lại chuỗi cung ứng. Mỹ cần phải xây dựng một mô hình cung ứng mới, có thể giúp các công ty Mỹ đáp ứng được năng lực cạnh tranh trong dài hạn mà không phải quay lại các phương thức cung ứng như trước đại dịch.

## 2. Quan điểm và động thái của Mỹ

Việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu do tác động của đại dịch Covid-19 trong thời gian vừa qua, đã khiến Mỹ đẩy nhanh quá trình đưa chuỗi cung ứng rời khỏi Trung Quốc. Theo đó, Chính quyền Tổng thống Trump đã đưa ra các chương trình rút chuỗi cung ứng toàn cầu khỏi Trung Quốc, với nhiều biện pháp khác nhau và phối hợp với nhiều nước.

Những năm qua, với vai trò là công xưởng của thế giới, các chuỗi cung ứng như nguyên liệu dược phẩm, thực phẩm, các thiết bị y tế, thiết bị điện tử... của Mỹ phần lớn đều phụ thuộc vào Trung Quốc. Bên cạnh đó, với lợi thế dân số đông, đã biến nền kinh tế lớn thứ hai thế giới này thành thị trường tiêu thụ của nhiều doanh nghiệp Mỹ.

Đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh đến nguồn cung cho thị trường Mỹ, đặc biệt là nguồn cung ứng thuốc gốc (generic drugs), khi các nhà máy ở Trung Quốc đóng cửa, thị trường dược phẩm của Mỹ đã rơi vào tình trạng đóng băng. Điều này, đã cho thấy vai trò then chốt của Trung Quốc và những điểm yếu, trong chuỗi cung ứng của Mỹ.

Đây có lẽ là lý do khiến Mỹ càng đẩy nhanh việc chuyển dịch chuỗi cung ứng ra khỏi nước Trung Quốc, để đa dạng hoá nguồn cung và giảm thiểu rủi ro.

Tuy nhiên, quan điểm này không phải là mới, ngay từ khi đại dịch Covid-19 chưa xảy ra, Chính quyền Mỹ, dưới thời Tổng thống Donald Trump, đã có những lo ngại về sự phụ thuộc quá lớn vào Trung Quốc, nơi được xem như là điểm bắt đầu của chuỗi cung ứng toàn cầu. Theo số liệu của Liên Hợp quốc, Trung Quốc đã vượt qua Mỹ trở thành quốc gia chế tạo hàng đầu thế giới vào năm 2010 và chiếm tới 28% sản lượng toàn cầu trong năm 2018<sup>1</sup>. Theo đó, chính quyền của ông Trump đã đưa ra hàng loạt biện pháp, như: thuyết phục, cắt giảm thuế, tăng ưu đãi..., nhằm kéo các doanh nghiệp Mỹ, đang hoạt động ở Trung Quốc nói riêng và trên thế giới nói chung, về Mỹ. Và chính sách này càng được ông Trump quan tâm hơn trong bối cảnh bùng nổ đại dịch Covid-19.

Không chỉ dừng ở việc thuyết phục, đưa ra các ưu đãi về thuế và các chính sách hỗ trợ, doanh nghiệp chuyển dịch sản xuất về nước. Các cơ quan của Mỹ còn xác định các lĩnh vực quan trọng, đánh giá các ngành được coi là thiết yếu và xây dựng các phương án làm thế nào để có thể sản xuất được những hàng hóa này bên ngoài Trung Quốc. Bên cạnh đó, Chính quyền Mỹ cũng tăng cường những hoạt động hỗ trợ trong việc giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc đối với chuỗi cung ứng của Mỹ,

như kiểm soát việc nhập khẩu linh kiện cho hệ thống lưới điện quốc gia, quy định việc phải mua sản phẩm y tế do trong nước sản xuất, hay khởi động các hoạt động điều tra các sản phẩm liên quan đến vấn đề an ninh quốc gia...

Ngay từ tháng 3/2020, sau khi đại dịch Covid-19 xảy ra, Hiệp hội Tài chính phát triển quốc tế (DFC) và Bộ Quốc phòng Mỹ đã thống nhất cùng quản lý khoản quỹ 100 triệu USD để tái định hình chuỗi cung ứng, từ gói tài chính trị giá 2,3 tỷ USD nhằm ứng phó với đại dịch Covid-19<sup>2</sup>. Dự án này là trọng tâm trong nỗ lực đưa chuỗi cung ứng công nghệ quay trở lại Mỹ, khi Chính phủ Mỹ và các công ty bán dẫn muốn đẩy mạnh việc xây dựng nhà máy sản xuất chip điện tử ở Mỹ, nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào nguồn cung ứng thiết bị công nghệ quan trọng từ Trung Quốc. Việc xây dựng hàng loạt nhà máy sản xuất chip tiên tiến tại Mỹ sẽ tái định hình ngành bán dẫn, đồng thời đánh dấu thay đổi chính sách kinh tế của Mỹ sau nhiều thập kỷ mở rộng sang châu Á, để tận dụng các ưu đãi đầu tư và tham gia vào chuỗi cung ứng tại khu vực này.

Bên cạnh các chính sách nhằm đưa các doanh nghiệp trở về nước, Chính phủ Mỹ còn khởi động đối thoại với “Bộ tứ kim cương” (gồm Mỹ, Australia, Nhật Bản và Ấn Độ) về vấn đề hợp tác chống lại đại dịch Covid-19, và thúc đẩy kế hoạch xây dựng Mạng lưới Kinh tế Thịnh vượng (Economic Prosperity Network), được xem là một phương án đa phương mới

của Mỹ, nhằm thúc đẩy nhanh việc rút chuỗi cung ứng toàn cầu ra khỏi Trung Quốc. Theo đó, Mỹ đang nỗ lực tạo ra một liên minh với các đối tác đáng tin cậy, bao gồm các công ty và các nhóm xã hội dân sự hoạt động theo cùng một bộ tiêu chuẩn trong mọi lĩnh vực, từ kinh doanh kỹ thuật số, năng lượng và cơ sở hạ tầng đến nghiên cứu, giao thương, giáo dục và thương mại<sup>3</sup>.

Hiện tại, chính quyền mới của Tổng thống Mỹ Joe Biden đang dự kiến ký sắc lệnh hành pháp nhằm đẩy nhanh nỗ lực xây dựng chuỗi cung ứng chip và các sản phẩm chiến lược quan trọng khác, giúp nền kinh tế Mỹ giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc<sup>4</sup>. Dự thảo cũng đặt ra yêu cầu về xây dựng chiến lược gắn với chuỗi cung ứng quốc gia của Mỹ, kêu gọi tìm kiếm các giải pháp để thiết lập mạng lưới cung ứng ít bị tổn thương và đứt gãy hơn, khi xuất hiện thảm họa thiên nhiên hay đòn trừng phạt chính sách từ các quốc gia không thân thiện với Mỹ. Dự thảo sắc lệnh hành pháp cũng khẳng định, hợp tác với các nước đồng minh của Mỹ sẽ giúp xây dựng chuỗi cung ứng bền chắc và linh hoạt. Mỹ sẽ hợp tác với Đài Loan/Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc trong lĩnh vực sản xuất chip và hợp tác với các nền kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Australia, để khai thác đất hiếm.

Chính quyền Mỹ còn lên kế hoạch chia sẻ thông tin với các đồng minh về mạng lưới cung cấp các sản phẩm quan trọng và tìm cách thúc đẩy sản xuất bổ sung.

Mỹ cũng sẽ xem xét tạo dựng khung pháp lý về đẩy nhanh chia sẻ, cung cấp hỗ trợ những mặt hàng này khi xuất hiện tình thế khẩn cấp, bảo đảm nguồn kho dự trữ, công suất chế tạo dự phòng. Các đối tác của Mỹ tham gia chuỗi cung ứng cũng sẽ được yêu cầu giảm hợp tác, làm ăn kinh doanh với Trung Quốc.

Trong bối cảnh chiến lược vành đai con đường của Trung Quốc gặp phải những chỉ trích vì thiếu tính minh bạch và trách nhiệm giải trình ở một số nước đang phát triển, thì đây có thể là cơ hội để Mỹ lấp đầy khoảng trống trong thương mại toàn cầu và phát triển cơ sở hạ tầng cho chuỗi cung ứng. Nếu hợp tác tốt với các đối tác, Mỹ có thể sẽ xây dựng được một chuỗi cung ứng mới, đa dạng, linh hoạt, đáp ứng được yêu cầu của Mỹ.

Sắc lệnh hành pháp được dự kiến ban hành trong bối cảnh vị thế của Mỹ đối với một số ngành công nghệ chủ chốt trên toàn cầu suy giảm. Theo nhóm tư vấn Boston (Boston Consulting Group - BCG), thị phần của Mỹ trên thị trường toàn cầu về sản xuất chất bán dẫn đã giảm từ 37% năm 1990 xuống còn 12% năm 2020<sup>5</sup> và Mỹ hiện đang nhập khẩu 80% đất hiếm từ Trung Quốc, cùng với 90% một số mặt hàng y tế<sup>6</sup>. Tái cấu trúc chuỗi cung ứng sẽ cần nhiều thời gian, nhất là trong lĩnh vực bán dẫn. Do số lượng các công ty bán dẫn hàng đầu thế giới có hạn, nên các công ty này có ưu thế trong quyết định đi theo Mỹ hay không. Vì vậy, Chính phủ Mỹ rất cần sự hợp tác từ các chính phủ khác.

### 3. Vai trò của Chính phủ Mỹ trong việc xây dựng chuỗi cung ứng mới

Sau những tổn thất lớn vì đại dịch Covid-19, Chính phủ Mỹ đã ưu tiên khôi phục các chuỗi cung ứng hàng hóa quan trọng, đặc biệt là các vật tư y tế và các sản phẩm công nghệ cao. Tuy nhiên, việc cung cấp đầy đủ các chuỗi cung ứng như vậy không phải dễ dàng. Việc thiết kế và vận hành các chuỗi cung ứng mới phụ thuộc nhiều vào từng loại sản phẩm với những yêu cầu khác nhau. Chẳng hạn các sản phẩm có vòng đời dài và sự thay đổi nhu cầu tương đối nhỏ, thì các chuỗi cung ứng cần đảm bảo tính hiệu quả về chi phí. Hay các sản phẩm sáng tạo có vòng đời ngắn và nhu cầu thay đổi tương đối cao thì đòi hỏi chuỗi cung ứng phải đáp ứng thị trường với nguồn cung ứng và sản xuất cả trong và ngoài nước. Các sản phẩm có tầm quan trọng thiết yếu đối với quốc phòng, an ninh, y tế và khả năng cạnh tranh quốc gia đòi hỏi chính phủ liên bang phải quan tâm đặc biệt hơn đến chuỗi cung ứng.

Trong tiến trình chuyển dịch và xây dựng lại chuỗi cung ứng mới, Chính phủ Mỹ đã thực hiện một số biện pháp để cải thiện khả năng phục hồi chuỗi cung ứng của mình, bao gồm việc đưa ra các điều khoản trong gói cứu trợ kinh tế của Đạo luật CARES để điều tra các chuỗi cung ứng y tế của Mỹ<sup>7</sup>.

Tổng thống mới đắc cử Joe Biden đã công bố kế hoạch xây dựng lại chuỗi cung ứng của Mỹ nhằm mục đích

phục hồi trên diện rộng thay vì tự cung tự cấp thuần túy. Ngoài ra, đã có nhiều phiên điều trần tại Thượng viện để kiểm tra tính toàn vẹn và độ tin cậy của các chuỗi cung ứng quan trọng sau khi đại dịch bùng phát.

Tuy nhiên, Chính phủ Mỹ vẫn cần phải thực hiện một số giải pháp can thiệp chính sách khác, để hỗ trợ cho chuỗi cung ứng hoạt động linh hoạt và cạnh tranh hơn. Những giải pháp này có thể bao gồm:

- Lập bản đồ các chuỗi cung ứng quan trọng đối với thực trạng và an ninh kinh tế của Mỹ để xác định các lỗ hổng và mối đe dọa tiềm ẩn.

- Đầu tư để cải thiện cơ sở hạ tầng logistics quốc gia, bao gồm cơ sở hạ tầng “cứng” (cảng, đường bộ, mạng lưới đường sắt) và cơ sở hạ tầng “mềm” (các ngành dịch vụ làm nền tảng cho logistics) với trọng tâm là cải thiện chất lượng dịch vụ, an ninh mạng và tính bền vững đối với môi trường. Những ưu tiên này sẽ nâng cao hơn nữa xếp hạng của Mỹ về hiệu suất chuỗi cung ứng, kết nối hậu cần toàn cầu và tăng khả năng cạnh tranh.

- Đảm bảo luật Sở hữu Trí tuệ, khuyến khích nghiên cứu và phát triển (R&D), mở rộng cơ sở hạ tầng giáo dục và đào tạo lực lượng lao động với sự đa dạng, hỗ trợ hệ sinh thái cung ứng mới nhằm đẩy nhanh quá trình sáng tạo ý tưởng và quá trình biến ý tưởng thành sản phẩm, dịch vụ hoặc quy trình hữu ích.

- Thành lập cơ quan liên bang “một cửa” để làm thuận lợi hóa các biện pháp can thiệp liên quan (ví dụ: các hoạt động liên quan của Cơ quan Quản lý Dịch vụ Tổng hợp, Cơ quan Hậu cần Quốc phòng, Bộ Lao động, Ủy ban Thương mại Liên bang, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ), và xây dựng chiến lược quốc gia toàn diện cho các chuỗi cung ứng sản xuất của Hoa Kỳ có tính cạnh tranh, an toàn và linh hoạt.

- Đầu tư hơn nữa vào các quan hệ đối tác công tư, chẳng hạn như Chương trình sản xuất tại Mỹ, hỗ trợ quá trình nghiên cứu liên tục, từ giai đoạn đầu (nghiên cứu cơ bản) đến giai đoạn ứng dụng công nghệ (thương mại hóa), để tạo điều kiện cho việc chuyển đổi các công nghệ mới tham gia vào chuỗi cung ứng, tăng năng lực cạnh tranh và thực hiện khả năng sản xuất trong nước.

Một khía cạnh nữa có thể mang lại hiệu quả trong nỗ lực xây dựng chuỗi cung ứng mới là chính phủ liên bang nên chia sẻ nguồn lực trong chuỗi cung ứng giữa khu vực nhà nước và khu vực tư nhân. Rất nhiều các giải pháp tốt là kết quả hợp tác giữa chính phủ, khu vực doanh nghiệp và các viện nghiên cứu. Khi khu vực doanh nghiệp đang ngày càng tăng lên, thì sự phối hợp giữa quản lý chính sách và quản lý kinh doanh đòi hỏi tính minh bạch cao hơn và các nhà quản lý doanh nghiệp có nhiều điều để học hỏi từ các nhà lãnh đạo của khu vực công. Việc xây dựng các chuỗi cung ứng cũng có thể học hỏi được nhiều điều

từ công tác hậu cần trong lĩnh vực quân sự, chẳng hạn như việc làm thế nào để cung cấp và phân phối vắc-xin một cách hiệu quả nhất, nếu trường hợp đại dịch xảy ra trong tương lai.

#### 4. Triển vọng

Như vậy, có thể thấy xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng của Mỹ là không thể đảo ngược. Hiện tại, Chính phủ Mỹ đang rất muốn giảm lệ thuộc của các chuỗi cung ứng toàn cầu vào Trung Quốc, nhất là trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Điều này phụ thuộc rất lớn vào vai trò của Chính phủ Mỹ. Tuy nhiên, trên thực tế Chính phủ Mỹ sẽ gặp phải rất nhiều những khó khăn, bởi vì:

*Thứ nhất*, mục tiêu của doanh nghiệp Mỹ là lợi nhuận. Nếu Chính phủ Mỹ muốn rút đi nhưng các doanh nghiệp Mỹ muốn ở lại để tận dụng thị trường này. Trên thực tế, nhiều công ty Mỹ đã đầu tư lớn tại Trung Quốc, họ cũng phụ thuộc rất lớn vào thị trường 1,4 tỷ dân này. Bởi vậy, dù thấy rõ những rủi ro phát sinh từ đại dịch Covid-19, thì việc triển khai những thay đổi lớn sẽ không dễ dàng như việc ra một tuyên bố.

Vì vậy, trong thời gian tới, Chính phủ Mỹ sẽ phải tạo ra các biện pháp thắt chặt hay khuyến khích các doanh nghiệp Mỹ rời khỏi Trung Quốc. Tuy nhiên, chính sách có thành công hay không sẽ tùy theo tình hình chính trị Mỹ, cũng như phụ thuộc vào việc các doanh nghiệp có gây áp lực ngược trở lại để thay đổi chính sách không.

*Thứ hai*, các chuỗi cung ứng liên quốc gia đã được hoàn thiện trong 2-3 thập niên qua nên các doanh nghiệp không thể một sớm một chiều dịch chuyển sang các nước khác như Ấn Độ, Việt Nam... Do đó, dù Chính phủ Mỹ có thành công, cũng sẽ mất tối thiểu 2-3 năm nếu không nói là lâu hơn mới có thể đem phần lớn các công ty Mỹ và các chuỗi cung ứng ra khỏi Trung Quốc. Có lẽ phải mất ít nhất 1 đến 2 năm tới mọi việc mới sáng tỏ.

Năm 2021, Chính phủ Mỹ có thể có nhiều cơ hội trong việc xây dựng lại chuỗi cung ứng mới, nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn thách thức. Mục tiêu tái cấu trúc chuỗi cung ứng có thể được hỗ trợ nhiều bởi công nghệ mới, Chính phủ Mỹ và các công ty sẽ có nhiều khả năng tiếp cận và kiểm soát chuỗi cung ứng tốt hơn. Hoạt động hợp tác công - tư có thể mang lại lợi ích trong việc cải thiện khả năng xây dựng và phục hồi chuỗi cung ứng của Mỹ. Bằng cách tạo liên kết giữa chính phủ, các ngành công nghiệp và các viện nghiên cứu lại với nhau, Chính phủ Mỹ sẽ có nhiều cơ hội để tăng cường khả năng cạnh tranh, an ninh và khả năng phục hồi của các chuỗi cung ứng nhằm thúc đẩy hơn nữa sức mạnh toàn cầu về công nghệ, quân sự, kinh tế và địa chính trị. Tuy nhiên, điểm mấu chốt để Mỹ có thể thực hiện được chiến lược tái cấu trúc chuỗi cung ứng vẫn là việc phải thay đổi tư duy về chuỗi cung ứng truyền thống trước đây sang việc định hình phát triển

một chuỗi cung ứng mới vững chắc, linh hoạt, độc lập hơn và đáp ứng được những thách thức trước các cuộc khủng hoảng, như trong bối cảnh đại dịch Covid-19 hiện nay ■

### Tài liệu tham khảo:

1. Dịch COVID 19 thúc đẩy Mỹ rút chuỗi cung ứng khỏi Trung Quốc. <http://edins.edu.vn/tin-tuc/dich-covid-19-thuc-day-my-ru-chuoi-cung-ung-khoi-trung-quoc-1291.html>
2. Định hình lại chuỗi cung ứng toàn cầu. <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-quoc-te/dinh-hinh-lai-chuoi-cung-ung-toan-cau-326305.html>
3. Ông Biden yêu cầu có chuỗi cung ứng 'thoát Trung', bắt tay với các nước. <https://tuoitre.vn/ong-biden-yeu-cau-co-chuoi-cung-ung-thoat-trung-bat-tay-voi-cac-nuoc-20210225075242639.htm>
4. Mỹ tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu, cơ hội cho Việt Nam. <https://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/tai-chinh/viet-nam-buoc-va-cho-chuoi-cung-ung-toan-cau-co-hoi-lon-chua-tung-co-640845.html>
5. Mỹ, Nhật Bản dịch chuyển dòng vốn đầu tư. <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-quoc-te/my-nhat-ban-dich-chuyen-dong-von-dau-tu-322779.html>
6. Mỹ quyết rút các chuỗi cung ứng toàn cầu khỏi tay Trung Quốc. <https://thanhvien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/my-quyet-rut-cac-chuoi-cung-ung-toan-cau-khoi-tay-trung-quoc-1219407.html>
7. Mỹ quyết liệt hơn với việc dời chuỗi cung ứng toàn cầu khỏi Trung Quốc. <https://trungtamwto.vn/chuyen-de/15346-my-quyet-liet-hon-voi-viec-doi-chuoi-cung-ung-toan-cau-khoi-trung-quoc>
8. Mỹ và đồng minh lên kế hoạch xây chuỗi cung ứng công nghệ không có Trung Quốc. [\[my-va-dong-minh-xay-dung-chuoi-cung-ung-cong-nghe-khong-co-trung-quoc-d48834.html\]\(http://my-va-dong-minh-xay-dung-chuoi-cung-ung-cong-nghe-khong-co-trung-quoc-d48834.html\)](https://nhadautu.</a></li>
</ol>
</div>
<div data-bbox=)

9. Xu hướng dịch chuyển đầu tư và chuỗi cung ứng toàn cầu dưới tác động của dịch bệnh COVID-19 và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam. <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/820437/xu-huong-dich-chuyen-dau-tu-va-chuoi-cung-ung-toan-cau-duoi-tac-dong-cua-dich-benh-covid-19-va-nhung-van-de-dat-ra-doi-voi-viet-nam.aspx>

### Chú thích:

1. Mỹ quyết rút các chuỗi cung ứng toàn cầu khỏi tay Trung Quốc. <https://thanhvien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/my-quyet-rut-cac-chuoi-cung-ung-toan-cau-khoi-tay-trung-quoc-1219407.html>
2. Định hình lại chuỗi cung ứng toàn cầu. <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-quoc-te/dinh-hinh-lai-chuoi-cung-ung-toan-cau-326305.html>
3. Dịch COVID-19 thúc đẩy Mỹ đưa chuỗi cung ứng rời khỏi Trung Quốc. <https://www.vietnamplus.vn/dich-covid19-thuc-day-my-dua-chuoi-cung-ung-roi-khoi-trung-quoc/638500.vnp>
4. Mỹ bắt tay với đồng minh tạo chuỗi cung ứng 'không Trung Quốc'. <https://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/dau-tu/my-bat-tay-cao-chuoi-cung-ung-khong-trung-quoc-715171.html>
5. Turning the Tide for semi-conductor manufacturing in the U.S. <https://www.semiconductors.org/turning-the-tide-for-semiconductor-manufacturing-in-the-u-s>
6. Chuỗi cung ứng công nghệ "không Trung Quốc" của Mỹ và đồng minh sẽ như thế nào? <https://vnecomomy.vn/chuoi-cung-ung-cong-nghe-khong-trung-quoc-cua-my-va-dong-minh-se-nhu-the-nao.htm>
7. Mỹ công bố dự luật ngân sách và gói cứu trợ 2.300 tỷ USD. <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/quoc-te/2020-12-22/my-cong-bo-du-luat-ng-an-sach-va-goi-cuu-tro-2300-ty-usd-97211.aspx>